

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**  
**QUẬN LÊ CHÂN**  
**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 228/2021/QĐST-HNGĐ

*Quận Lê Chân, ngày 06 tháng 8 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN-THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 235/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Phạm Thị N; địa chỉ: Số 9/17/35/261 T, phường N, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Anh Đoàn Việt D; địa chỉ: Số 9/17/35/261 T, phường N, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 27 tháng 8 năm 2021 các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự

nguyên, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về lệ phí: Hai bên thống nhất để chị N chịu cả lệ phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị N và anh Đoàn Việt D cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất giao các con chung là Đoàn Hương G, sinh ngày 27/12/200X và Đoàn Minh D, sinh ngày 14/6/201X cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận và giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị N và anh D tự thỏa thuận giải quyết với nhau, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị N nhận chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này chị N đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0014454 ngày 09 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **THẨM PHÁN**

#### ***Nơi nhận:***

- Người yêu cầu;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND xã Đ, huyện V,

Tp. Hải Phòng (giấy CNKH số 25 ngày 07/5/2009);

**Phạm Bá Lộc**

- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.